TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN G L** **TỈNH H D**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2022/HS-ST
Ngày: 22/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G L, TỈNH H D

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **An Văn Khoái**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Phương Minh.

Ông Phạm Duy Hiển.

- Thư ký phiên toà: **Ông Vũ Hoàng Long** - Thư ký Toà án nhân dân huyện G L, tỉnh H D.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G L, tỉnh H D tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh - Kiểm sát viên tại điểm cầu trung tâm.

Ông Nguyễn Trác Dương - kiểm sát tại điểm cầu thành phần.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện G L, tỉnh H D và điểm cầu thành phần tại nhà tạm giữ công an huyện G L, tỉnh H D xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2022/HSST ngày 31 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2022 đối với:

1. Các bị cáo:

1.1 P Q T - sinh năm 1998 tại tỉnh H D; nơi cư trú: Khu 5, thị trấn G L, huyện G L, tỉnh H D; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông P Q C và bà N T L; vợ, con: Chưa.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 15/6/2022 tại nhà tạm giữ công an huyện G L sau đó được chuyển lên trại Tạm Giam Công an tỉnh H D. Có mặt tại phiên tòa.

1.2. N V T - sinh ngày 12/9/1997 tại H D; Nơi cư trú: Thôn P T, xã G T, huyện G L, tỉnh H D; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông N V T và bà N T M (đều đã chết); Vợ, con: Chưa.

Tiền án:

Tiền án: Ngày 05/4/2017 N V T phạm tội: Trộm cắp tài sản (giá trị tài sản là 1.744.000đồng, đã có tiền án về tội chiếm đoạt). Bản án số 20/2017/HSST ngày 28/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên xử phạt Tuấn 01 năm tù về tội: Trộm cắp tài sản. Tổng hợp với 06 tháng tù cho hưởng án treo của bản án số: 23/2016/HSST ngày 29/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện G L chuyển thành hình phạt tù giam. Buộc Tuấn phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 01 năm 06 tháng tù. Ngày 06/10/2018 Tuấn chấp hành xong hình phạt tù. Đến nay Tuấn chưa thi hành khoản tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Ngày 18/4/2015, N V T phạm tội: Trộm cắp tài sản (giá trị tài sản chiếm đoạt 4.000.000 đồng). Bản án số 23/2016/HS-ST ngày 29/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện G L xử phạt Tuấn 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội: Trộm cắp tài sản. Không có án tích.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 15/6/2022 đến tại nhà tạm giữ công an huyện G L sau đó được chuyển tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh H D.

- *Người làm chứng*:

+ Ông P Đ V, sinh năm 1969 và bà Trịnh Thị Quế, sinh năm 1971, đều trú tại địa chỉ: Thôn M T, xã Q M, huyện G L, tỉnh H D.

+ Chị Y B, sinh năm 2001; chị Y Đường, sinh năm 2003 đều trú tại địa chỉ: Thôn 6, xã Đ N, huyện Kon PL, tỉnh K T.

+ Chị Đinh Thị Tha, sinh năm 1997, địa chỉ: Thôn Đắc Doa, xã Sơn Liên, huyện S T, tỉnh Q N.

+ Chị Y Điêu, sinh năm 2002; địa chỉ: Thôn 9, xã Đ N, huyện Kon PL, tỉnh K T.

+ Chị Đinh Thị Thứ, sinh năm 2003, địa chỉ: Thôn TL, xã S M, huyện S T, tỉnh Q N.

+ Anh Nguyễn Văn Tiến, sinh năm 1997, địa chỉ: Thôn P T, xã G T, huyện G L, tỉnh H D.

Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vợ chồng ông P Đ V- sinh năm 1969 và bà Trịnh Thị Quế- sinh năm 1971 cùng trú tại: Thôn M T, xã Q M, huyện G L, tỉnh H D làm nghề kinh doanh dịch vụ ăn uống, Karaoke, Massage và mở cơ sở kinh doanh Karaoke - Massage Tuấn Vũ tại địa chỉ: thôn Đĩnh Đào, xã Đoàn Thượng, huyện G L, tỉnh H D. Cơ sở này có giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số: 04G8005060, đăng ký lần đầu ngày 13/5/2022, đứng tên hộ kinh doanh là bà Trịnh Thị Quế, ngành nghề

kinh doanh đăng ký: Phòng trà, Cafe, bia. Tuy nhiên, cơ sở này hoạt động kinh doanh dịch vụ Karaoke - Massage không có giấy phép từ khoảng giữa năm 2019 đến nay. Bà Quế giao cho ông Vũ trực tiếp quản lý, điều hành các hoạt động của cơ sở kinh doanh Tuấn Vũ. Ông Vũ thuê anh Đoàn Văn Tuân- sinh năm 1999, trú tại: thôn Thái Cầm, xã Điện Tiến, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam và Nguyễn Văn Hoàng- sinh năm 1998, trú tại: thôn Đỗ Hạ, xã Phạm Kha, huyện Thanh Miện, tỉnh H D làm nhân viên quản lý quầy lễ tân, sắp xếp và dọn dẹp tại quán. Đồng thời thuê nhiều nhân viên nữ làm công việc Masage và rót bia trong phòng hát Karaoke gồm: Y B- sinh năm 2001, trú tại: Thôn 6, xã Đắk Nên, huyện Kon PL, tỉnh K T; Đinh Thị Tha- sinh năm 1997, trú tại: Thôn Đắc Doa, xã Sơn Liên, huyện S T, tỉnh Q N; Y Đường *(tên thường gọi tại quán là Thủy)*- sinh ngày 15/02/2003, trú tại: Thôn Xà Luông, xã Đắk Nên, huyện Kon PL, tỉnh K T; Y Điêu *(tên thường gọi tại quán là Hoa)*- sinh năm 2002, trú tại: Thôn 9, xã Đắk Nên, huyện Kon PL, tỉnh K T; Đinh Thị Thư *(tên thường gọi tại quán là Nhi)*- Sinh ngày 20/5/2003, trú tại: Thôn TL, xã S M, huyện S T, tỉnh Q N.

P Q T- sinh năm 1998, trú tại: Khu 5, thị trấn G L, huyện G L, tỉnh H D là đối tượng sử dụng ma túy. Qua mạng xã hội, Trọng quen biết một người bạn tên là Đức không biết địa chỉ cụ thể, khoảng 23 tuổi, ở thành phố Hải Phòng. Chiều ngày 05/6/2022, Trọng đi xe bus từ thị trấn G L đến khu vực Quán Toan, quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng để uống rượu cùng Đức và một số người bạn của Đức (không rõ họ tên, địa chỉ). Quá trình uống rượu, Đức có đưa cho Trọng 01 túi nilon hình vuông, kẹp kín, bên trong có chứa chất bột màu trắng. Trọng biết đây là chất ma túy loại Ketamine (còn gọi là Ke). Trọng cầm túi nilon chứa ma túy cất giấu trong túi quần, mục đích mang về để sử dụng. Sau khi uống rượu xong, Trọng đi về nhà. Tối ngày 06/6/2022, Trọng mang sẵn túi ma túy Ketamine để trong túi quần và rủ N V T- sinh năm 1997 và Nguyễn Văn Tiến- sinh năm 1997 cùng trú tại: Thôn P T, xã G T, huyện G L, tỉnh H D đi uống rượu, bia tại thị trấn G L. Sau khi uống rượu, bia xong, khoảng 00 giờ 30 phút ngày 07/6/2022, Trọng rủ Tuấn và Tiến đi hát tại cơ sở kinh doanh Karaoke-Massage Tuấn Vũ, tại thôn Đĩnh Đào, Xã Đoàn Thượng, huyện G L. Tất cả cùng đồng ý và cùng bắt xe taxi để đi. Khoảng 00 giờ 45 phút cùng ngày, Trọng, Tuấn và Tiến đến cơ sở kinh doanh Karaoke Tuấn Vũ. Tiến gặp Đoàn Văn Tuân đang quản lý, đứng tại quầy lễ tân, yêu cầu một phòng hát và 03 nhân viên. Tuân đồng ý và sắp xếp cho Trọng, Tuấn và Tiến vào hát tại phòng hát 107. Sau đó, Tuân gọi Đinh Thị Thư (Nhi), Y Điêu (Hoa), Y Đường (Thủy) vào phòng 107 để phục vụ việc rót bia và bấm bài hát cho khách. Khi vào trong phòng 107, Trọng lấy trong túi quần ra túi nilon chứa ma túy Ketamine mang đi từ trước và để xuống bàn để đồ. Trọng nói "Có đồ đây, thằng nào thích chơi thì chơi" (nghĩa

là có ma túy đây, ai thích sử dụng thì sử dụng). Lúc này, Tuấn đang đứng gần Trọng, Trọng cầm túi nilon bên trong có chứa chất ma túy lên và đưa cho Tuấn nói: "bạn làm đồ đi", ý bảo Tuấn đổ ma túy ra và chuẩn bị công cụ cho mọi người sử dụng chất ma túy. Ma túy Ketamine sử dụng bằng cách sử dụng ống hút để hít trực tiếp vào mũi. Trước khi sử dụng Ketamine phải được đảo cho tơi mịn, không vón cục mới hít được gọi là "xào ke". Tuấn nhìn thấy túi nilon bên trong chứa chất bột màu trắng thì biết đây là ma túy loại Ketamine, thường gọi là Ke. Tuấn hiểu ý của Trọng là muốn Tuấn "xào ke" cho mọi người trong phòng hát cùng sử dụng. Tuấn cầm túi nilon chứa ma túy từ tay Trọng. Trọng tiếp tục đưa cho Tuấn 01 thẻ căn cước công dân số 030098004012 mang tên P Q T, mục đích để Tuấn sử dụng để "xào ke". Tuấn dùng tay mở túi nilon ra và đổ chất bột màu trắng ra mặt bàn để đồ và sử dụng thẻ căn cước của Trọng để xào bằng cách ấn dằn nhiều lần vào chỗ bột ma túy này và đảo qua, đảo lại nhiều lần mục đích cho chất bột ma túy tơi mịn và không bị vón cục nữa. Tuấn xào ke khoảng 1 đến 2 phút thì xong. Sau khi "xào ke" xong, Tuấn bảo Trọng có tờ tiền 10.000 đồng hoặc 20.000 đồng nào không thì đưa cho Tuấn, mục đích để quấn ống hút Ke. Trọng hiểu ý và đưa cho Tuấn một tờ tiền Polime mệnh giá 20.000 đồng. Tuấn lấy 02 điếu thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long để sẵn trên bàn và bóc lấy 02 vỏ phần đầu lọc của điếu thuốc lá. Tuấn quấn tờ tiền 20.000 đồng thành ống rỗng dài khoảng 13 cm và cố định bằng 02 vỏ đầu lọc của điếu thuốc lá đường kính khoảng 07 cm. Sau khi chuẩn bị xong, Tuấn, Trọng, Tiến, Y Điêu, Y Đường và Thư cùng sử dụng ma túy bằng cách sử dụng ống hút bằng tờ tiền đã quấn sẵn, một đầu ống hút để vào phần mũi, một đầu ống hút để vào vị trí bột ma túy Ketamine và hít mạnh cho ma túy vào trong mũi. Sau khi sử dụng chất ma túy, những người này tiếp tục hát và nhảy múa trong phòng 107 của quán.

Khoảng 02 giờ 40 phút cùng ngày, tổ công tác Công an huyện G L, tỉnh H D phối hợp cùng Công an xã Đoàn Thượng, huyện G L, tỉnh H D kiểm tra cơ sở kinh doanh Karaoke- Massage Tuấn Vũ thì phát hiện tại phòng 107 có nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy nên lập biên bản vụ việc, thu giữ những đồ vật, tài liệu liên quan, gồm:

- 01 ống rỗng hình tròn, dài 13cm, đường kính 07cm, được quấn bằng tờ tiền Polime mệnh giá 20.000 đồng, được cố định bằng 02 đoạn giấy mầu vàng quấn quanh, trong ống có dính chất bột mầu trắng, nghi là ma túy, niêm phong trong 01 túi nilon ký hiệu NS4, mã số 2120888.

- Nhiều chất bột mầu trắng, nghi là chất ma túy trên mặt bàn để đồ, được thu lượm vào một tờ giấy gói lại và niêm phong vào túi niêm phong ký hiệu NS4, mã số 2120804.

- 01 thẻ căn cược công dân, số 030098004012, mang tên P Q T, sinh năm 1998, nơi đang ký thường trú: TT G L, huyện G L, tỉnh H D.

Bản kết luận giám định số 395/KL-KTHS ngày 11/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh H D, xác định:

- Chất bột màu trắng bám dính bên trong ống hút được quấn bằng tờ tiền Polime mệnh giá 20.000 đồng, niêm phong trong túi nilon ký hiệu NS4, mã số 2120888 là ma túy, loại Ketamine. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

- Chất bột màu trắng trong gói giấy được niêm phong trong túi nilon ký hiệu NS4, mã số 2120804 có khối lượng 0,004 g (không phẩy không không bốn gam) là ma túy, loại Ketamine.

* Kết quả xét nghiệm máu và nước tiểu ngày 07/6/2022 tại phòng xét nghiệm MEDLATEC H D thuộc Sở y tế H D đối với P Q T thể hiện: có chứa chất Ketamine và Ecstasy

* Kết quả xét nghiệm máu và nước tiểu ngày 07/6/2022 tại phòng xét nghiệm MEDLATEC H D thuộc Sở y tế H D đối với N V T, Nguyễn Văn Tiến, Y Đường, Y Điêu và Đinh Thị Thư thể hiện: có chứa chất Ketamine.

* Theo phiếu trả lời kết quả về việc xác đinh tình trạng nghiện ma túy ngày 13/6/2022 của Trung tâm y tế huyện G L xác đinh: Đinh Thị Thư, Y Đường; Y Điêu; Nguyễn Văn Tiến; Bị cáo P Q T và bị cáo N V T đều không nghiện ma túy.

Tại bản Cáo trạng số: 55 /CT-VKS ngày 29 tháng 8 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện G L, tỉnh H D truy tố P Q T và N V T về tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G L, tỉnh H D thực hành quyền công tố, trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị HĐXX:

- *Về tội danh*: Tuyên bố các bị cáo P Q T và N V T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"

- *Về hình phạt chính*:

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo P Q T.

Xử phạt bị cáo P Q T từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giam 15/6/2022.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51 điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo N V T.

Xử phạt bị cáo N V T từm 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng, thời hạn tính từ ngày tạm giam 15/6/2022.

- *Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng.

- *Về vật chứng*: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

+ Tịch thu cho tiêu hủ: 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền polyme mệnh giá 20.000đ được cố định bằng 02 vỏ đầu lọc thuốc lá và 01 túi lilon niêm phong mẫu vật , 01 phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu T1; 01 phong bì niêm phong ký hiệu T2 bên trong có một mảnh giấy và 01 vỏ túi lilon.

+ Trả lại cho bị cáo P Q T 01 căn cước công dân số 030098004012.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/9/2022 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện G L với Chi cục Thi hành án huyện G L).

- *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của ỦY Bn Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo P Q T, N V T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo Trọng, Tuấn khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện G L; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện G L; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 02 giờ 40 phút ngày 07/6/2022 tại phòng 107 của quán Karaoke-Massage Tuấn Vũ, có địa chỉ tại: Thôn Đĩnh Đào, xã Đoàn Thượng, huyện G L do bà Trịnh Thị Quế là chủ kinh doanh, P Q T có hành vi cung cấp ma túy loại Ketamine, chuẩn bị công cụ để sử dụng ma túy gồm 01 thẻ căn cước công dân và một tờ tiền mệnh giá 20.000đ, Sau đó N V T thực hiện việc đổ ma túy Ketamine trên mặt bàn, dùng thẻ căn cước công dân để đảo nhiều lần cho ma túy thành bột mịn, Tuấn cuộn tờ tiền thành ống hút, sau đó Trọng, Tiến, N V T,

Đinh Thị Thư, Y Điêu, Y Đường cùng sử dụng trái phép chất ma túy Ketamine bằng hình thức hít trực tiếp vào mũi.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, Bị cáo P Q T nhận thức được hành vi cung cấp ma túy, phương tiện, công cụ, bị cáo N V T tiếp nhận ý chí của Trọng, trực tiếp chuẩn bị các công việc cần thiết như: Đổ ma túy ra bàn; "Xào ke" trộn đều ma túy cho mịn, quấn ống hút ma túy…để tổ chức cho chính Trọng, Tuấn, Tiến, Thư, Y Điêu, Y Đường sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do vậy hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện G L, tỉnh H D truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Khi xem xét, quyết định hình phạt, HĐXX thấy:

Đây là vụ án đồng phạm tuy nhiên chỉ là đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có cấu kết chặt chẽ, chuẩn bị từ trước. Tuy nhiên bị cáo Trọng là người cung cấp ma túy, công cụ, phương tiện nên giữ vai trò chính. Bị cáo Tuấn giữ vai trò đồng phạm.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên toà, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo N V T đã phạm tội chưa được xóa án tích lại phạm tội do cố ý, tội phạm phạm rất nghiêm trọng nên phải chịu tình tiết tăng nặng "Tái phạm" theo điểm h khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng. Các bị cáo biết ma túy Ketamine là chất ma túy rất độc hại, Nhà nước đã cấm lưu hành và sử dụng trái phép, việc các bị cáo chuẩn bị ma túy, công cụ phương tiện để tổ chức sử dụng với nhiều người, việc sử dụng ma túy gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của chính bản thân người sử dụng, làm mất khả năng lao động, học tập, thần kinh bị tổn hại, thoái hóa nhân cách, rối loạn hành vi; Tiêu hao tài sản, tổn thất về tinh thần cho các thành viên trong gia đình và gây mất trật tự, an toàn xã hội, là nguyên nhân gia tăng các tệ nạn xã hội và tiềm ẩn nguy cơ gây nhiều hậu quả khác.

Do vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc là phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung, phù hợp quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

01 ống hút được quấn bằng tờ tiền polyme mệnh giá 20.000đ được cố định bằng 02 vỏ đầu lọc thuốc lá và 01 túi lilon niêm phong mẫu vật , 01 phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu T1; 01 phong bì niêm phong ký hiệu T2 bên trong có một mảnh giấy và 01 vỏ túi lilon không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với 01 căn cước công dân số 030098004012 của P Q T cần trả lại cho bị cáo.

[6] Các vấn đề khác:

- Về nguồn gốc ma túy, bị can Nguyễn Quang Trọng khai được người đàn ông tên là Đức ở khu vực Quán Toan, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng cho, quá trình điều tra không xác định được người này là ai, ở đâu nên không có căn cứ xử lý.

- Đối với P Q T, N V T, Nguyễn Văn Tiến, Đinh Thị Thư, Y Đường, Y Điêu có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 05/8/2022 Chủ tịch UBND huyện G L đã ra các quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội đối với Trọng, Tuấn, Tiến, Thư, Y Điêu, Y Đường là phù hợp.

- Đối với cơ sở kinh doanh Karaoke- Massage Tuấn Vũ, địa chỉ: thôn Đĩnh Đào, xã Đoàn Thượng, huyện G L, tỉnh H D do bà Trịnh Thị Quế làm chủ, ông P Đ V là người quản lý. Tuy nhiên bà Quế, ông Vũ đều không biết việc Trọng, Tuấn tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, do vậy không đủ căn cứ xác định bà Quế, ông Vũ đồng phạm với Trọng, Tuấn về tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy hoặc phạm tội: Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Bà Quế đã có hành vi vi phạm kinh doanh dịch vụ Karaoke không có giấy phép theo quy định, kinh doanh ngoài thời gian quy định, vi phạm điểm b khoản 5 và điểm a khoản 7 Điều 15 Nghị định số 38/2021/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo. Ông Vũ đã có hành vi vi phạm để xảy ra hoạt động sử dụng trái phép chất ma túy tại nơi được giao quản lý, vi phạm điểm a khoản 4 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP. Ngày 05/8/2022 Chủ tịch UBND huyện G L đã ra các quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Quế, ông Vũ theo quy định.

- Đối với anh Đoàn Văn Tuân, Nguyễn Văn Hoàng là nhân viên quản lý, sắp xếp, dọn dẹp tại quán Karaoke- Massage Tuấn Vũ. Ngày 07/6/2022 đã sắp xếp cho Trọng, Tuấn, Tiến, Thư, Đường, Điêu hát Karaoke tại phòng 107. Tuy nhiên anh Tuân, anh Hoàng không biết Trọng, Tuấn cùng các đối tượng tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không đặt ra vấn đề xử lý.

[7] Về án phí: Các cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ:

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo P Q T.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điểm s khoản 1 Điều 51 điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo N V T.

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của ỦY Bn Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án với cả hai bị cáo:

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo P Q T và N V T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

3. Về hình phạt chính:

- Xử phạt bị cáo P Q T 07 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 15/6/2022.

- Xử phạt bị cáo N V T 07 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 15/6/2022.

4. Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu cho tiêu hủy: 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền polyme mệnh giá 20.000đ được cố định bằng 02 vỏ đầu lọc thuốc lá và 01 túi lilon niêm phong mẫu vật , 01 phong bì niêm phong mẫu vật ký hiệu T1; 01 phong bì niêm phong ký hiệu T2 bên trong có một mảnh giấy và 01 vỏ túi lilon.

+ Trả lại cho bị cáo P Q T 01 căn cước công dân số 030098004012.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/9/2022 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện G L với Chi cục Thi hành án huyện G L).

5. Về án phí: Các bị cáo Phạm Quang Trong và N V T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện G L;
- CQCSĐT-Công an huyện G L;
- CQTHAHS-Công an tỉnh H D;
-CQTHAHS huyện G L;
-Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA huyện G L;
- Chi cục THADS huyện G L;
- Viện kiểm sát ND tỉnh H D;
- Sở Tư Pháp tỉnh H D;
- Trại tạm giam;
- Cơ sở giam giữ;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

An Văn Khoái